

NGÀY: 20/11/2018
Bluechips tiếp tục thu hút dòng tiền nóng, VN-Index giữ bờ áp lực kháng cự từ SMA 20 phiên
Chuyên viên Phân tích:
Nguyễn Đức Anh
AnhND@fpts.com.vn
Thông kê thị trường: (1 phiên)

	HSX	HNX	UP COM
Index	919,02	103,91	52,06
% Thay đổi giá	0,59	-0,04	-0,65
KLGD (triệu cp)	126,16	30,14	12,98
% Thay đổi KLGD	10,07	9,97	60,73
GTGD ròng NN (tỷ đồng)	-80,13	-6,19	1,86

Độ rộng thị trường	HSX	HNX	UP COM
Số mã tăng	130	72	82
Số mã giảm	144	72	71
Tham chiếu	101	230	644

Chỉ tiêu kỹ thuật	HSX	HNX	UP COM
Ngưỡng hỗ trợ	880	100	50
Ngưỡng kháng cự	940	110	52
SMA 20 phiên	911,07	103,34	51,56
SMA 60 phiên	962,03	109,38	52,29
SMA 200 phiên	1014,19	115,75	54,26

Xu hướng	T+1	1 tuần	1 tháng
VN-Index	Trung lập	Tăng	Trung lập
HNX-Index	Trung lập	Tăng	Trung lập

Điểm nhấn giao dịch:

- ✓ Lực cầu dâng cao làm đối trọng với những rung lắc hiệu chỉnh sau biến động tăng quá đà. Kết thúc phiên 20/11, VN-Index duy trì đà phục hồi và tiến đến mốc 919,02 điểm.
- ✓ Lực cầu cuối phiên chưa đủ để chỉ số sàn HNX lấy lại được mốc tham chiếu, HNX-Index giảm nhẹ 0,04 điểm và tạm chốt phiên tại 103,91 điểm.
- ✓ Độ rộng thị trường trở lại trạng thái cân bằng với 202 mã tăng giá và 216 mã giảm giá.
- ✓ Các cổ phiếu VHM, HPG, VNM... là những nhân tố chính góp phần hạn chế mức độ rung lắc của thị trường trong nửa đầu phiên.
- ✓ Trong nửa cuối phiên sau khi áp lực bán tạm ngắt, lực cầu mới lan rộng trong nhóm Bluechips, không chỉ thu hẹp tác động tiêu cực của nhóm này đến thị trường mà còn thúc đẩy VN-Index mở rộng đà tăng điểm.
- ✓ Khối ngoại giao dịch sôi động trở lại, chênh lệch giao dịch bán ròng thu hẹp về khoảng 84 tỷ đồng. Dòng tiền tích cực mở rộng giao dịch tại các Bluechips như HPG, SBT, GMD, VNM... Đối trọng ở chiều bán vẫn là cổ phiếu VIC và một số cổ phiếu AAA, VCB, CTD...

Quan điểm đầu tư:

Dòng tiền nóng tiếp tục luân chuyển tích cực tại nhóm Bluechips trong phiên hôm nay. Lực cầu thị trường không chỉ mở rộng tại một số cổ phiếu trụ cột như VIC, VHM, VNM.. mà còn tìm kiếm đến những cổ phiếu giảm sâu mới như HPG, AAA, VRE...

Về phân lớp cổ phiếu, chúng tôi nhận thấy sự quan tâm nhất định của dòng tiền ở nhóm dầu khí và phân bón hóa chất. Những cổ phiếu thuộc 02 nhóm này có thể sẽ là tâm điểm chú ý của nhà đầu tư đứng ngoài thị trường trong thời gian tới.

Nhà đầu tư nên lưu ý các cổ phiếu này trong trường hợp thị trường tiếp tục cho những xác nhận mạnh hơn về khả năng hình thành pha tăng mới.

Cổ phiếu có tín hiệu trong ngày:

- Cổ phiếu cho tín hiệu tăng giá: **SCR, PVS, PNJ, CTD.**
- Cổ phiếu cho tín hiệu giảm giá: **GIL, HPX.**

Phân tích kỹ thuật chỉ số

VN-Index:

Kết thúc phiên giao dịch 20/11, VN-Index duy trì được đà phục hồi với 2,96 điểm và đi lên chốt phiên tại mốc 919,02 điểm. Loại trừ nhịp sụt giảm tạo Gap Down ngay từ đầu phiên, biến động chủ đạo của VN-Index trong phiên giao dịch là tăng điểm.

Tín hiệu đường giá VN-Index “Breakout” ngưỡng kháng cự SMA 20 trong phiên đầu tuần đã được xác nhận bởi nến Long White thứ 02 với hàm ý lực cầu chủ động sẵn sàng chi phối thị trường với mức giá cao hơn.

Cột khối lượng khớp lệnh chỉ đạt hơn 126 triệu đơn vị cổ phiếu, tuy nhiên giá trị giao dịch ghi nhận hơn 2.684 tỷ đồng, mức cao nhất kể từ phiên giao dịch đầu tháng 02/11 cho đến nay. Xung lực bên mua đang được cải thiện theo chiều đi lên của VN-Index và dòng tiền này tập trung mở rộng tại nhóm Bluechips.

Quy luật biến động tiêu cực trong ngắn hạn có dấu hiệu bị phá vỡ, chỉ báo RSI thoát khỏi khoảng biến động 30 – 43 để hướng đến vùng xung lực tích cực 43 – 70.

Vùng kháng cự tiếp theo của VN-Index được xác định tại mốc 940 điểm – tương ứng với ngưỡng Fibonacci Retracement 38,2% tính cho nhịp giảm 04/10 – 30/10.



Thông kê kỹ thuật khác
Top 10 cổ phiếu tăng nhiều nhất trong ngày (KLGD >= 100.000)

Mã	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	% biến động giá
TPP	20/11/2018	17,00	639.100,0	9,68
MPT	20/11/2018	5,70	357.700,0	9,62
PVG	20/11/2018	8,60	319.900,0	7,50
FCM	20/11/2018	6,45	118.110,0	6,97
APG	20/11/2018	8,23	311.780,0	6,88
AAA	20/11/2018	14,80	4.497.900,0	6,86
FTS	20/11/2018	17,95	198.970,0	6,85
TNT	20/11/2018	2,84	349.100,0	6,77
HAI	20/11/2018	2,26	1.033.310,0	6,60
NTL	20/11/2018	15,80	886.290,0	6,04

Top 10 cổ phiếu giảm nhiều nhất trong ngày (KLGD >= 100.000)

Mã	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	% biến động giá
PVX	20/11/2018	1,10	392.900,0	-8,33
TGG	20/11/2018	6,05	1.362.560,0	-6,92
CTI	20/11/2018	22,65	1.020.630,0	-6,79
TTF	20/11/2018	3,42	966.360,0	-5,79
ACL	20/11/2018	35,60	104.190,0	-5,07
SPP	20/11/2018	4,30	132.700,0	-4,44
QCG	20/11/2018	6,51	2.146.250,0	-4,41
ATG	20/11/2018	1,97	280.470,0	-4,37
DST	20/11/2018	2,20	270.400,0	-4,35
HCD	20/11/2018	5,70	915.540,0	-3,23

Top 10 cổ phiếu có KLGD đột biến trong ngày (KLGD >= 100.000)

Mã	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	% biến động KLGD
TPP	20/11/2018	17,00	639.100,0	391,16
ITC	20/11/2018	11,60	259.110,0	375,45
PVG	20/11/2018	8,60	319.900,0	310,87
NHP	20/11/2018	0,90	215.800,0	277,80
DDN	20/11/2018	17,50	227.900,0	249,33
SFG	20/11/2018	13,50	286.360,0	231,31
FTS	20/11/2018	17,95	198.970,0	220,68
EVS	20/11/2018	10,90	108.800,0	195,17
SJD	20/11/2018	27,35	489.210,0	188,48
DIC	20/11/2018	3,13	129.750,0	187,83

Top 10 cổ phiếu có tín hiệu kỹ thuật* tích cực trong ngày: (KLGD > 100.000)

Mã CK	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	Xu hướng 6 tháng	Điểm chỉ báo
VHC	20/11/2018	107,20	173.100	uptrend	8
BWE	20/11/2018	22,95	374.130	downtrend	7
FTS	20/11/2018	17,95	198.970	uptrend	7
MPT	20/11/2018	5,70	357.700	uptrend	7
PHR	20/11/2018	31,90	714.790	uptrend	7
VNG	20/11/2018	19,95	457.240	uptrend	7
CMX	20/11/2018	17,65	161.330	uptrend	6
GMD	20/11/2018	29,35	1.868.640	uptrend	6
HAC	20/11/2018	4,90	121.100	uptrend	6
NTL	20/11/2018	15,80	886.290	uptrend	6

* xếp hạng cổ phiếu theo điểm cộng dồn giữa các tín hiệu mua/bán trên các chỉ báo thông dụng. Tại một thời điểm, danh sách này cung cấp thông tin về các cổ phiếu đang có xu hướng ngắn hạn tích cực hơn so với phần còn lại của thị trường.

Top 10 cổ phiếu đang ở mức cao 52 tuần

Mã CK	Ngày	Giá hiện tại	KLGD trung bình 20 phiên	Giá cao 52 tuần	Giá thấp 52 tuần
NTL	20/11/2018	15,80	545.565,50	15,80	8,60
VNG	20/11/2018	19,95	505.704,00	19,95	12,60
APG	20/11/2018	8,23	393.277,50	8,23	4,50
PHR	20/11/2018	31,90	325.064,00	31,90	18,15
MPT	20/11/2018	5,70	280.080,00	5,70	1,90
PXA	20/11/2018	1,80	42.475,00	1,80	0,50
FTS	20/11/2018	17,95	41.526,00	17,95	9,60
VFG	20/11/2018	41,00	30.232,00	41,00	23,57
TCS	20/11/2018	5,20	13.100,00	5,20	3,55
GGG	20/11/2018	0,80	10.375,00	0,80	0,40

Top 10 cổ phiếu đang ở mức thấp 52 tuần

Mã CK	Ngày	Giá hiện tại	KLGD trung bình 20 phiên	Giá cao 52 tuần	Giá thấp 52 tuần
TGG	20/11/2018	6,05	854.369,00	30,65	6,05
ACM	20/11/2018	0,70	138.205,00	1,80	0,70
SPI	20/11/2018	0,80	137.920,00	5,30	0,80
DCS	20/11/2018	0,90	68.895,00	2,30	0,90
SSN	20/11/2018	7,70	52.330,00	21,50	7,70
HKB	20/11/2018	1,00	44.155,00	3,40	1,00
ATA	20/11/2018	0,40	24.520,00	1,50	0,40
KSQ	20/11/2018	1,10	18.525,00	2,30	1,10
VE9	20/11/2018	3,30	13.380,00	9,90	3,30
FBC	20/11/2018	10,80	10.750,00	18,00	10,80

Thông tin liên hệ:**Phòng Phân tích đầu tư:****Nguyễn Ngọc Tuấn**

Trưởng nhóm phân tích kỹ thuật

Tuannnn@fpts.com.vn**Nguyễn Đức Anh**

Chuyên viên phân tích kỹ thuật

Anhnd@fpts.com.vn**Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin, dự báo và khuyến nghị được cung cấp trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin tin cậy; tuy nhiên FPTTS không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong báo cáo được đưa ra dựa trên cơ sở chủ yếu là phương pháp phân tích kỹ thuật, có sự đánh giá chủ quan của chuyên viên phân tích và được xem là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này đại diện cho quan điểm của người viết và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư và không nên được diễn giải như một khuyến khích mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. FPTTS sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng một phần hay toàn bộ thông tin hoặc ý kiến trong báo cáo này. Báo cáo này không được phép sao chép, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận của FPTTS. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến thị trường có thể được tham khảo tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2017 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính**

Số 52 đường Lạc Long Quân, phường
Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt
Nam

ĐT: (84.24) 3773 7070 / 6271 7171

Fax: (84.24) 3773 9058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng
Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận
1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (84.28) 6290 8686

Fax: (84.28) 6291 0607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Đà Nẵng**

100 Quang Trung, Phường Thạch Thang,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: (84.236) 3553 666

Fax: (84.236) 3553 888